

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*” gồm: Người yêu cầu:

Ông **Hồ Nhật Tr** - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Tổ 56, phường Hòa Khánh B, quận Liên C, Tp Đà Nẵng;

Bà **Lê Thị Ánh Ng** - Sinh năm: 1987. Địa chỉ: Hòa Khánh B, quận Liên C, Tp Đà Nẵng;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2022;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ngọc kết hôn vào năm 2019 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Khe Sanh, huyện Hương Hóa, Tỉnh Quảng Trị, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống và không còn tình cảm với nhau, nên yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu giải quyết được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ngọc đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về quan hệ con chung: Ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ngọc có 02

con chung là Hồ Minh N - sinh ngày 01.6.2013 và Hồ Ngọc D - sinh ngày 23.10.2019. Ông Trường và bà Ngọc thống nhất: Giao bà Lê Thị Ánh Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung và ông Hồ Nhật Tr tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 15.000.000/02 con(Mỗi con 7.500.000 đồng) cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 5 năm 2022, cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng.

Xét sự thỏa thuận của ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ngọc là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con chung, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ngọc tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ngọc xác định không có, nên không xét.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ngọc chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông **Hồ Nhật Tr** - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Tổ 56, phường Hòa Khánh B, quận Liên C, Tp Đà Nẵng;

Bà **Lê Thị Ánh Ng** - Sinh năm: 1987. Địa chỉ:Hòa Khánh B, quận Liên C, Tp Đà Nẵng;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ng thống nhất thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 28/2019 ngày 01.4.2019 của UBND thị trấn Khe S, huyện Hương H, Tỉnh Quảng Trị, không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này).

+ *Về quan hệ con chung:* Ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ng có 02 con chung là Hồ Minh N - sinh ngày 01.6.2013 và Hồ Ngọc D - sinh ngày 23.10.2019. Ông Tr và bà Ng thống nhất: Giao bà Lê Thị Ánh Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung và ông Hồ Nhật Tr tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 15.000.000/02 con(Mỗi con 7.500.000 đồng) cho đến khi các con lần

lượt đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 5 năm 2022, cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ của đôi với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày bà Lê Thị Ánh N có đơn yêu cầu thi hành án, nêu ông Hồ Nhật Tr không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền theo đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

+ Về quan hệ tài sản chung: Ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ngọc tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: không có.

Lệ phí HNGĐ là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ng chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Hồ Nhật Tr và bà Lê Thị Ánh Ng đã nộp theo biên lai thu số 0000910 ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND thị trấn Khe S, huyện Hương H, Tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy